TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THỐNG NHẤT** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **12**/2022/HS - ST
Ngày: 28 - 11 - 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỐNG NHẤT – TỈNH ĐỒNG NAI

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Quang Phúc

Các Hội thẩm nhân dân: ông Nguyễn Khánh Thành và ông Nguyễn Trọng Hiếu

- ***Thư ký phiên tòa*:** ông Phạm Việt Dũng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thống Nhất.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất tham gia phiên tòa*:** ông Đinh Ngọc Mạnh – Kiểm sát viên.

Vào ngày 28 tháng 11 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thống Nhất xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 32/2022/TLST - HS ngày 10 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 24 /2022/QĐXXST – HS ngày 17 tháng 11 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Phạm T - Sinh năm 1978 tại Vĩnh Long; HKTT: ấp T, xã H, huyện O, tỉnh Vĩnh Long; Nơi cư trú: sạp B3- 08 chợ đầu mối nông sản DG, khu phố L, thị trấn K, huyện TN, tỉnh Đồng Nai. Nghề nghiệp: Buôn bán, Trình độ học vấn: 9/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: không; con ông Phạm Văn S – sinh năm 1960, con bà Nguyễn Thị Mỹ T - sinh năm: 1961; bị cáo có cH Lương Thanh H, sinh năm: 1979 và có 02 người con, lớn nhất sinh năm 1998, nhỏ nhất sinh năm 2001;

Tiền án, tiền sự: Không

Nhân thân: tốt

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 19/9/2022 đến ngày 23/9/2022 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú.

2. Ngô M - Sinh năm 1985 tại Bến Tre. HKTT: ấp C, xã T, huyện MCB, tỉnh Bến Tre; Nơi cư trú: khu phố TCV, thị trấn K, huyện TN, tỉnh Đồng Nai. Nghề nghiệp: Buôn Bán; Trình độ học vấn: 09/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc:Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; con ông Ngô Văn Q – sinh năm 1960, con bà Trần Thị M - sinh năm: 1959; bị cáo là con út trong gia đình có 3 chị em và chưa có vợ con.

Tiền án, tiền sự: Không

Nhân thân: tốt

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 19/9/2022 đến ngày 23/9/2022 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú.

3. Nguyễn H - Sinh năm 1968 tại Quảng Nam. Nơi cư trú: ấp 4, xã P, huyện TP, tỉnh Đồng Nai. Nghề nghiệp: Buôn bán, Trình độ học vấn: 9/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ ;Tôn giáo: không; con ông Nguyễn S (đã chết), con bà Nguyễn Thị Đ - sinh năm: 1943; bị cáo là con thứ hai trong gia đình có 08 anh em, bị cáo có cH Nguyễn Văn N, sinh năm 1959 và có ba người con, con lớn sinh năm 1988, con nhỏ sinh năm 1992.

Tiền án, tiền sự: Không

Nhân thân: tốt

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 19/9/2022 đến ngày 23/9/2022 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú đến nay.

(Các bị cáo có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 10 giờ ngày 19/9/2022, tại sạp B3-07 của anh Hồ L, thuộc chợ đầu mối nông sản DG, khu phố L, thị trấn K, huyện TN, tỉnh Đồng Nai, lực lượng Công an huyện Thống Nhất bắt quả tang Ngô M, Nguyễn H và Phạm T đang đánh bạc ăn tiền bằng hình thức "Câu cá". Vật chứng thu giữ: 04 bộ bài tây, mỗi bộ bài 52 lá đã qua sử dụng, số tiền 7.700.000 đồng thu trên chiếu bạc và thu trên người các đối tượng số tiền 24.000.000 đồng.

Ngày 23/9/2022, Cơ quan điều tra công an huyện Thống Nhất đã khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Ngô M, Nguyễn H và Phạm T để điều tra. Quá trình điều tra các bị can đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như sau:

Vào sáng ngày 19/9/2022, khi đang ngồi uống cà phê tại sạp B3-07, thì Ngô M, Nguyễn H và Phạm T rủ nhau đánh bài câu cá ăn tiền, mỗi người bỏ ra 10.000 đồng để mua bài và H nhờ một người bán vé số đi mua giúp 04 bộ bài.

Hình thức đánh bạc là "Câu cá", các con bạc được chia mỗi người 07 lá bài, người chia bài lật lên 10 lá gọi là bài chung, còn lại 21 lá bài được tính là bài nọc để ra giữa chiếu bạc để các con bạc sau khi đánh sẽ rút bài nọc. Sau khi chia bài xong thì người cầm cái là người đánh đầu tiên, vòng chơi sẽ tính theo vòng kim đồng hồ. Người chơi chọn một lá bài của mình ăn lá bài chung để rút ra 01 lá bài nọc lật ngửa ra xem có ăn được lá bài chung không nếu không ăn được thì lượt chơi sẽ đến người kế tiếp, các lá bài ăn lẫn nhau như sau: Át và 9, 2 và 8, 3 và 7, 4 và 6, 5 và 5, còn lại các lá bài J, Q, K sẽ ăn lẫn nhau. Cách tính điểm như sau: 01 cặp là 10 điểm, trong đó 01 trong 02 lá bài phải màu đỏ, 01 cặp 20 điểm nếu cả hai lá bài đều màu đỏ, 01 cặp là 30 điểm nếu cả hai lá bài đều màu đỏ và có lá Át hoặc lá 9. Kết thúc ván bài khi các lá bài nọc được lật lên hết và lật bài bắt đầu xét điểm để tính tiền. Cách tính tiền như sau: con bạc nào trên 70 điểm mới được tính điểm thắng, 01 điểm là 10.000 đồng, người nào tính điểm dưới 70 điểm sẽ là người thua và phải trả tiền cho người thắng.

Khi tham gia đánh bạc, Ngô M đem theo số tiền 12.000.000 đồng, sử dụng 2.000.000 đồng để đánh bạc, V thắng bạc 600.000 đồng, Phạm T đem theo số tiền 4.700.000 đồng để đánh bạc, H thua 1.300.000 đồng, Nguyễn H đem theo số tiền 14.000.000 đồng, sử dụng 1.000.000 đồng để đánh bạc, H thắng 700.000 đồng.

Quá trình điều tra, các bị cáo Ngô M, Nguyễn H và Phạm T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Tại bản cáo trạng số 96/CT.VKS – TN ngày 09/11/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất truy tố các bị cáo Ngô M, Nguyễn H và Phạm T về tội "đánh bạc", theo quy định tại khoản 1, Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo Ngô M, Nguyễn H và Phạm T về tội "đánh bạc", theo bản Cáo trạng số 96/CT.VKS-TN ngày 09/11/2022. Sau khi xem xét đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 35; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 đối với các bị cáo Ngô M, Nguyễn H và Phạm T:

Và đề nghị phạt các bị cáo Phạm T, Ngô M; Nguyễn H mỗi bị cáo mức án từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng sung quỹ nhà nước.

Các bị cáo nói lời sau cùng:

Các bị cáo Nguyễn H và Phạm T trình bày các bị cáo biết tội của mình, các bị cáo cam kết không tái phạm, xin HĐXX xem xét cho các bị cáo về với gia đình tự cải tạo; Bị cáo Ngô M trình bầy bị cáo nhất thời phạm tội và phạm tội lần đầu mong HĐXX tha cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[**1**] Về tố tụng:

Trong quá trình điều tra, truy tố; Cơ quan điều tra Công an huyện Thống Nhất, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[**2**] Xét lời khai nhận tội của các bị cáo Ngô M, Nguyễn H và Phạm T tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời

khai nhận chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với vật chứng đã thu hồi được, tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ, nên có đủ căn cứ kết luận:

Vào lúc 10 giờ ngày 19/9/2022, tại sạp B3-07, chợ đầu mối nông sản DG, khu phố L, thị trấn K, huyện TN, tỉnh Đồng Nai, lực lượng Công an huyện Thống Nhất bắt quả tang Phạm T, Ngô M và Nguyễn H đang đánh bạc ăn tiền bằng hình thức "Câu cá". Tổng số tiền các bị cáo dùng để đánh bạc là 7.700.000 đồng. Trong đó, Phạm T sử dụng số tiền 4.700.000 đồng để đánh bạc, H thua 1.300.000 đồng, Ngô M sử dụng số tiền 2.000.000 đồng để đánh bạc, V thắng 600.000 đồng, Nguyễn H sử dụng số tiền 1.100.000 đồng để đánh bạc, H thắng 700.000 đồng.

Các bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi đánh bạc trái phép bị pháp luật cấm, thấy trước tác hại nhưng vẫn thực hiện hành vi, điều đó cho thấy lỗi cố ý trong hành vi phạm tội của các bị cáo.Tổng số tiền các bị cáo đưa vào đánh bạc là 7.700.000 đồng (bảy triệu bảy trăm ngàn đồng). như vậy đủ cơ sở kết luận hành vi của các bị cáo Phạm T, Ngô M, Nguyễn H đủ yếu tố cấu thành tội "Đánh bạc" tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hành sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Do đó Cáo trạng số 96/CT.VKS-TN ngày 09/11/2022 của VKSND huyện Thống Nhất truy tố các bị cáo Phạm T, Ngô M, Nguyễn H về tội danh và Điều luật đã viện dẫn như trên là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[**3**] Xét về tính chất, mức độ, vai trò của từng bị cáo thì thấy: Đây là vụ án có tính chất nguy hiểm cho xã hội bởi hành vi phạm tội của các bị cáo đã xâm phạm đến trật tự an toàn công cộng gây dư luận xấu trong nhân dân, Trong vụ án này các bị cáo thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn và cùng với vai trò là người thực hành, hành vi đánh bạc trái phép của các bị cáo có thể coi là nguyên nhân dẫn đến sự phát sinh nhiều loại tội phạm khác bởi vậy cần phải có mức hình phạt tương xứng với hành vi của từng bị cáo nhằm giáo dục dăn đe phòng ngừa cho xã hội.

Xét vai trò của các bị cáo trong vụ án này Hội đồng xét xử thấy rằng: bị cáo Phạm T đưa vào đánh bạc số tiền nhiều tiền hơn bị cáo V và bị cáo H, các bị cáo cùng góp tiền mua 04 bộ bài tây 52 lá, cùng với vai trò là người thực hành các bị cáo trực tiếp sát phạt nhau được thua bằng tiền dưới hình thức đánh bài "câu cá", gây mất trật tự trị an tại đại phương,còn làm ảnh hưởng trực tiếp đến các gia đình các bị cáo.

[**4**] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[**4.1**] *Về nhân thân*:Các bị cáo T, V, H có nhân thân tốt.

[**4.2**] *Các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:* Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[**4.3**] *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự*: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo T, V, H phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải xét cho các bị cáo được hưởng điểm i,

s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 nhằm giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo T, V, H.

[**5**] Về quyết định hình phạt:

Các bị cáo T, V, H có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo có nơi cư trú rõ ràng, hành vi của các bị cáo không gây nguy hại lớn cho xã hội nên xét không cần thiết cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội; động cơ phạm tội của các bị cáo là sát phạt nhau, tư lợi và mục đích là nhằm lấy tiền, tài sản từ người thua bạc. Xét áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo T, V, H là đủ sức răn đe, giáo dục nghiêm, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật. Trong thời giam áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, các bị cáo chấp hành tốt pháp luật; các bị cáo có khả năng tự cải tạo và việc không bắt các bị cáo đi chấp hành hình phạt tù thì không gây ảnh hưởng xấu đến cuốc đấu tranh phòng, chống tội phạm. Vì vậy áp dụng hình phạt tiền cho bị cáo là phù hợp, thể hiện tính khoan hồng của pháp luật.

Xét Viện kiểm sát đề nghị HĐXX áp dụng hình phạt tiền đối với các bị cáo là phù hợp với nhận định của HĐXX nên được xem xét chấp nhận.

[6] Khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 quy định "Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng". Hội đồng xét xử xét thấy các bị cáo T, V, H đã bị áp dụng hình phạt chính là hình phạt tiền nên không áp dụng hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

[7] Về vật chứng của vụ án:

- Cơ quan điều tra đã thu giữ số tiền 7.700.000 đồng là số tiền các bị cáo sử dụng vào mục đích đánh bạc cần tịch thu sung công.

- 04 bộ bài Tây đã qua sử dụng, là công cụ các bị cáo sử dụng vào mục đích đánh bạc, tài sản không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với số tiền 24.000.000 đồng thu giữ của các bị cáo Ngô M và Nguyễn H không sử dụng vào việc đánh bạc, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Thống Nhất đã trả lại cho các bị cáo là có căn cứ.

[**8**] Về án phí: Mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 BLTTHS 2015; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2017/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 17; Điều 35; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) đối với các bị cáo Phạm T, Ngô M và Nguyễn H.

Tuyên bố: Các bị cáo Phạm T, Ngô M và Nguyễn H, phạm tội "Đánh bạc".

+ Phạt bị cáo Phạm T 25.000.000 đồng (hai mươi lăm) triệu đồng sung vào ngân sách nhà nước.

+ Phạt bị cáo Ngô M 20.000.000 đồng (hai mươi) triệu đồng sung vào ngân sách nhà nước.

+ Phạt bị cáo Nguyễn H 20.000.000 đồng (hai mươi) triệu đồng sung vào ngân sách nhà nước.

3. Các biện pháp tư pháp:

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS

Tuyên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 7.700.000 đồng (bẩy triệu bảy trăm nghìn đồng) của các bị cáo Phạm T, Ngô M và Nguyễn H.

(*số tiền trên đang được quản lý tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Thống Nhất, theo biên lai thu tiền số 0005527 ngày 09/11/2022).*

- Tịch thu tiêu hủy 04 (bốn) bộ bài tây đã qua sử dụng là công cụ phạm tội, hiện không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

(Vật chứng đang được quản lý tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Thống Nhất, theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Thống Nhất và cơ quan thi hành án dân sự huyện Thống Nhất ngày 09/11/2022).

3. **Về án phí**: Căn cứ khoản 2 Điều 136 BLTTHS 2015; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2017/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Phạm T, Ngô M và Nguyễn H mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm) nghìn đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. **Quyền kháng cáo**: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND T. Đồng Nai.
- VKSND H. T.Đồng Nai;
-VKSND H. Thống Nhất;
- Công an H. Thống Nhất;
-Chi cục THADS H Thống Nhất;
- Các bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đặng Quang Phúc

Các hội thẩm nhân dân **Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THỐNG NHẤT
TỈNH ĐỒNG NAI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi ... giờ ... phút, ngày 28 tháng 11 năm 2022.

Tại phòng nghị án Tòa án nhân dân huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai.

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Quang Phúc

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Khánh Thành

Ông Nguyễn Trọng Hiểu

Tiến hành nghị án vụ án hình sự thụ lý số 32/2022/TLST-HS ngày 10 tháng 11 năm 2022 đối với:

Các bị cáo Phạm T, Ngô M và Nguyễn H

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:

***1,Về tố tụng*:** Hội đồng xét xử thảo luận

Ý kiến của Hội thẩm ông Nguyễn khánh Thành.

Vụ án không thuộc trường hợp trả hồ sơ để yêu cầu điều tra bổ sung, tạm đình chỉ hoặc đình chỉ giải quyết vụ án; hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thống Nhất, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và đại diện bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Ý kiến của Hội thẩm Nguyễn Trọng Hiểu: Nhất trí với ý kiến của hội thẩm Nguyễn Khánh Thành về tố tụng.

Ý kiến của thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: nhất trí với ý kiến của hai Hội thẩm Thành và Hội thẩm Hiểu.

Hội đồng xét xử quyết định (3/3 nhất trí biểu quyết).

2.Về tội danh, điều luật áp dụng và hình phạt:

2.1 Về tội Danh: *Ý kiến của hội thẩm Nguyễn Khánh Thành:*

Các bị cáo Phạm T, Ngô M và Nguyễn H phạm tội "đánh bạc".

Ý kiến của hội thẩm Nguyễn Trọng Hiểu; nhất trí với ý kiến của hội thẩm *Nguyễn Khánh Thành*.

Ý kiến của thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: nhất trí với ý kiên của Hội thẩm Thành và Hội thẩm Hiểu.

Hội đồng xét xử quyết định (3/3 nhất trí biểu quyết).

2.2.Về Điều luật áp dụng và mức hình phạt:

Ý kiến của hội thẩm Nguyễn Khánh Thành:

Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 17; Điều 35; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 đối với các bị cáo Phạm T, Ngô M và Nguyễn H.

Phạt bị cáo Phạm T 25.000.000 đồng (hai mươi lăm) triệu đồng sung vào ngân sách nhà nước.

Phạt bị cáo Ngô M 20.000.000 đồng (hai mươi) triệu đồng sung vào ngân sách nhà nước.

Phạt bị cáo Nguyễn H 20.000.000 đồng (hai mươi) triệu đồng sung vào ngân sách nhà nước.

Ý kiến của Hội thẩm Nguyễn Trọng Hiểu; nhất trí với ý kiến của Hội thẩm *Nguyễn Khánh Thành.*

Ý kiến của thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: nhất trí với ý kiến của Hội thẩm Thành và Hội thẩm Hiểu.

Hội đồng xét xử quyết định (3/3 nhất trí biểu quyết).

3. Về vật chứng:

Ý kiến của Hội thẩm Nguyễn Khánh Thành:

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) và Điều 106 Bộ luật TTHS năm 2015.

Tuyên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 7.700.000 đồng (bẩy triệu bảy trăm nghìn đồng) của các bị cáo Phạm T, Ngô M và Nguyễn H.

(*số tiền trên đang được quản lý tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Thống Nhất, theo biên lai thu tiền số 0005527 ngày 09/11/2022).*

- Tịch thu tiêu hủy 04 (bốn) bộ bài tây đã qua sử dụng là công cụ phạm tội, hiện không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

(Vật chứng đang được quản lý tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Thống Nhất, theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Thống Nhất và cơ quan thi hành án dân sự huyện Thống Nhất ngày 09/11/2022).

Ý kiến của Hội thẩm Nguyễn Trọng Hiểu; nhất trí với ý kiến của hội thẩm *Nguyễn Khánh Thành*.

Ý kiến của thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: nhất trí với ý kiên của Hội thẩm Hiểu và Hội thẩm Thành.

Hội đồng xét xử quyết định (3/3 nhất trí biểu quyết).

4. Về án phí:

Ý kiến của Hội thẩm Nguyễn Khánh Thành: Căn cứ khoản 2 Điều 136 BLTTHS 2015; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2017/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Phạm T, Ngô M và Nguyễn H mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm) nghìn đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Ý kiến của Hội thẩm Nguyễn Trọng Hiểu; nhất trí với ý kiến của Hội thẩm *Nguyễn Khánh Thành*.

Ý kiến của thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: nhất trí với ý kiên của Hội thẩm Thành và Hội thẩm Hiểu.

5. **Quyền kháng cáo**: *Ý kiến của Hội thẩm Nguyễn Khánh Thành*.

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Ý kiến của Hội thẩm Nguyễn Trọng Hiểu; nhất trí với ý kiến của hội thẩm *Nguyễn Khánh Thành*.

Ý kiến của thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: nhất trí với ý kiên của Hội thẩm Thành và Hội thẩm Hiểu.

Hội đồng xét xử quyết định (3/3 nhất trí biểu quyết).

HỘI ĐỒNG XÉT XƯ SƠ THẨM

Các hội thẩm nhân dân | Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Khánh Thành | Nguyễn Trọng Hiểu | Đặng Quang Phúc